Bài 1. Câu nào sau đây là mệnh đề? A. Bạn có thích học toán không? B. Hôm nay trời đẹp quá! C. D. Hãy làm bài tập về nhà

Bài 2. Mệnh đề “” có giá trị chân lý là: A. Đúng B. Sai C. Không xác định được D. Vừa đúng vừa sai

Bài 3. Phủ định của mệnh đề “ là số lẻ” là: A. là số chẵn B. không là số lẻ C. là số nguyên tố D. chia hết cho

Bài 4. Cho tập hợp . Khẳng định nào sau đây đúng? A. B. C. D.

Bài 5. Tập hợp được viết dưới dạng liệt kê là: A. B. C. D.

Bài 6. Cho và . Tập hợp là: A. B. C. D.

Bài 7. Cho và . Tập hợp là: A. B. C. D.

Bài 8. Tập hợp nào sau đây là tập hợp rỗng? A. B. C. D.

Bài 9. Cho và . Tập hợp là: A. B. C. D.

Bài 10. Quan hệ nào sau đây đúng? A. B. C. D.

Bài 11. Mệnh đề nào sau đây sai? A. chia hết cho B. là số chẵn C. chia hết cho D. là số lẻ

Bài 12. Cho tập hợp . Số phần tử của tập A là: A. B. C. D.

Bài 13. Tập hợp có thể viết dưới dạng tính chất đặc trưng là: A. B. C. D.

Bài 14. Cho . Tập nào sau đây không phải là tập con của A? A. B. C. D.

Bài 15. Mệnh đề “Nếu chia hết cho thì chia hết cho ” có dạng: A. Mệnh đề kéo theo B. Mệnh đề tương đương C. Mệnh đề phủ định D. Mệnh đề đơn giản

Bài 16. Cho tập hợp và . Phần bù của A trong U là: A. B. C. D.

Bài 17. Ký hiệu nào sau đây dùng để chỉ “thuộc”? A. B. C. D.

Bài 18. Cho và . Tập hợp có bao nhiêu phần tử? A. B. C. D.

Bài 19. Mệnh đề nào sau đây đúng? A. B. C. D.

Bài 20. Cho tập hợp . Số tập con của A là: A. B. C. D.